

Mầm non

Dưới vỏ một cành bàng
Còn một vài lá đỏ
Một mầm non nho nhỏ
Còn nằm nép lặng im.

Mầm non mắt lim dim
Cố nhìn qua kẽ lá
Thấy mây bay hồi hải
Thấy lát phát mưa phùn
Rào rào trận lá tuôn
Rải vàng đầy mặt đất
Rừng cây trông thưa thớt
Thấy chỉ cội với cành...

Một chú thỏ phóng nhanh
Chẹn nắp vào bụi vắng
Và tất cả im ắng
Từ ngọn cỏ, làn rêu...
Chợt một tiếng chim kêu:
- Chiếp, chiu, chiu! Xuân tới!
Tức thì trăm ngọn suối
Nổi róc rách reo mừng
Tức thì ngàn chim muông
Nổi hát ca vang dậy...

Mầm non vừa nghe thấy
Vội bật chiếc vỏ rơi
Nó đứng dậy giữa trời
Khoác áo màu xanh biếc.

Chọn câu trả lời đúng.

1. Mầm non nép mình nằm im trong mùa nào?

- a) Mùa xuân.
- b) Mùa hè.
- c) Mùa thu.
- d) Mùa đông.

2. Trong bài thơ, mầm non được nhân hóa bằng cách nào?

- a) Dùng những động từ chỉ hành động của người để kể, tả về mầm non.
- b) Dùng những tính từ chỉ đặc điểm của người để miêu tả mầm non.
- c) Dùng đại từ chỉ người để chỉ mầm non.

3. Nhờ đâu mắt non nhận ra mùa xuân về?

- a) Nhờ những âm thanh rộn ràng, náo nức của cảnh vật mùa xuân.
- b) Nhờ sự im lặng của mọi vật trong mùa xuân.
- c) Nhờ màu sắc tươi tắn của cỏ cây, hoa lá trong mùa xuân.

4. Em hiểu câu thơ Rừng cây trong thưa thớt nghĩa là thế nào?

- a) Rừng thưa thớt vì rất ít cây.
- b) Rừng thưa thớt vì cây không lá.
- c) Rừng thưa thớt vì toàn lá vàng.

5. Ý chính của bài thơ là gì?

- a) Miêu tả mầm non.
- b) Ca ngợi vẻ đẹp của mùa xuân.
- c) Miêu tả sự chuyển mùa kì diệu của thiên nhiên.

6. Trong câu thơ nào dưới đây, từ mầm non được dùng với nghĩa gốc?

- a) Bé đang học ở trường mầm non.
- b) Thiếu niên, nhi đồng là mầm non của đất nước.
- c) Trên cành cây có những mầm non mới nhú.

7. Hối hả có nghĩa là gì?

- a) Rất vội vã, muốn làm việc gì đó cho thật nhanh.
- b) Mừng vui, phấn khởi vì được như ý.
- c) Vất vả vì dốc sức để làm cho thật nhanh.

8. Từ **thừa thớt** thuộc từ loại nào?

- a) Danh từ.
- b) Tính từ.
- c) Động từ.

9. Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ láy?

- a) Nho nhỏ, lim dim, mặt đất, hồi hã, lất phất, rào rào, thừa thớt.
- b) Nho nhỏ, lim dim, hồi hã, lất phất, lặng im, thừa thớt, róc rách.
- c) Nho nhỏ, lim dim, hồi hã, lất phất, rào rào, thừa thớt, róc rách.

10. Từ nào đồng nghĩa với từ **im ắng**?

- a) Lặng im.
- b) Nho nhỏ.
- c) Lim dim.